TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2021/QĐST- HNGĐ	*Thái Bình, ngày 23 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 59/2021/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người yêu cầu:

- Anh Phạm Đại D, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Số nhà 196, đường Q, tổ 01, phường K, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Đại D và chị Trần Thị Huyền Tr tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, thành phố B ngày 05/4/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải, khuyên bảo nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4 năm 2021 đến nay. Nay anh D và chị Tr đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ nên anh D và chị Tr đề nghị Tòa án giải quyết cho anh D và chị Tr được ly hôn. Việc ly hôn anh D, chị Tr đã suy nghĩ kỹ và hoàn toàn tự nguyện. Yêu cầu thuận tình ly hôn của anh D và chị Tr là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Phạm Đại D và chị Trần Thị Huyền Tr có 01 con chung là Phạm Minh K, sinh ngày 19/9/2019. Ly hôn, anh D và chị Tr thống nhất

thỏa thuận: Chị Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Minh K, anh D cấp dưỡng cho con K số tiền 2.000.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về chia tài sản: Anh Phạm Đại D và chị Trần Thị Huyền Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Đại D và chị Trần Thị Huyền Tr chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Phạm Đại D và chị Trần Thị Huyền Tr.

1.2. Về nuôi con chung: Anh Phạm Đại D và chị Trần Thị Huyền Tr thỏa thuận: Chị Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Minh K, anh D cấp dưỡng cho con K số tiền 2.000.000đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Đại D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Đại D và chị Trần Thị Huyền Tr mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh D và chị Tr đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000211 và biên lai thu số 0000213 đều đề ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- UBND Phường V, TP Thái Bình (CNKH số 26 ngày 05/4/2019);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết